TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày: 10-03-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Ngọc Hiếu;

2. Ông Hồ Đắc Minh.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Văn Quang Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/HSST-QĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kha Văn D, sinh năm 1986, tại Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản A, xã B, Hện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Thái; con ông Kha Thanh H, sinh năm 1953 và bà Lô Thị L (đã chết); Bị cáo có vợ tên Vi Thị N, sinh năm 1990 và 01 người con sinh năm 2007; tiền sự: Không; tiền án: bị cáo có 01 tiền án: Ngày 27/06/2012, bị cáo bị Tòa án nhân dân Hện C, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 44/2012/HSST ngày 27/6/2012. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2020 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Kha Văn D là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2007 đến nay. Ngày 27/6/2012, D bị Tòa án nhân dân Hện C, tỉnh Nghệ An tuyên phạt 07 năm 09 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đến tháng 10/2017, D chấp hành án

xong, trở về địa phương, không có việc làm ổn định và tiếp tục sử dụng chất ma túy.

Ngày 20/8/2020, D đi đến khu vực dân tộc Mông sinh sống thuộc huyện C, tỉnh Nghệ An để tìm gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy (loại Heroin) và hai viên ma túy đỏ (loại Methaphetamine) với giá 900.000 đồng đem về nhà sử dụng.

Ngày 23/8/2020, D đón xe khách đi một mình đến khu vực xã E, huyện F, tỉnh Bình Dương để tìm việc làm, khi đi D mang theo số ma túy đã mua trước đó để sử dụng.

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 25/8/2020, D đến gặp Lương Văn Ô và Lương Văn T (D và Ô và T là bạn của nhau ở Nghệ An) để xin ở nhờ tại phòng trọ số 19, nhà trọ Công ty Nhà Hưng Thịnh có địa chỉ tại ấp Kiến An, xã An Lập, Hện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương do Ô và T thuê trong thời gian tìm việc làm thì T và Ô đồng ý. Sau khi D thu xếp đồ dùng cá nhân vào phòng trọ, D cất toàn bộ số ma túy vào trong túi da màu đen để dưới gối nằm và không cho ai biết. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, D lấy ma túy ra sử dụng, lúc này Ô và T thấy và xin D sử dụng chung thì D đồng ý. Sau khi sử dụng xong, D, T và Ô đi ngủ.

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 26/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương kết hợp với Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương phát hiện và bắt quả tang Kha Văn D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các tang vật: 01 gói nylon màu đen được buộc bằng dây thun, bên trong gói nylon có chứa chất rắn màu trắng, chưa xác định trọng lượng (ký hiệu M1); 02 viên nén màu đỏ, mỗi viên được bao trong gói nylon hàn kín chưa xác định trọng lượng (ký hiệu M2); 01 túi nylon trong suốt, bên trong có 13 gói giấy màu trắng (ký hiệu M3); 01 túi da màu đen có dây đeo; 01 ví da màu cam (ví da ghi chữ Kha Văn D – Lê Thị P; 01 túi nylon màu trắng; 01 quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; 02 ống kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng (được cuộn tròn thành ống hút dài khoảng 12cm); 01 vỏ bao thuốc lá điếu hiệu Sea Bird.

Tại bản Kết luận giám định số 547/MT-PC09 ngày 04/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng/ trọng lượng 9,2830 gam (M1); 0,2012 gam (M3), loại Heroin.
- Mẫu viên nén gửi giám định là ma túy có khối lượng/trọng lượng: 0,1886 gam (M2), loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSD ngày 03 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Hện Dầu Tiếng đã truy tố bị cáo Kha Văn D về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n, o khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm n, o khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Kha Văn D từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư được niêm phong ghi số 547/PC09, có chữ ký của người chứng kiến Kha Văn D, cán bộ niêm phong Nguyễn Nhứt A1, Trần Chí D1, ông Nguyễn Thành L (Phó Trưởng Công an xã An Lập), hình dấu đỏ của Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, giấy niêm phong có chữ ký của Kha Văn D (người chứng kiến), chữ ký của Đặng Hải S (cán bộ giao mẫu), chữ ký của Trần Hoàng H (trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau khi giám định: 9,3933 gam (khối lượng niêm phong: M1=9,2191 gam, M3=0,1742 gam, mẫu M2 phục vụ hết công tác giám định).

+ 01 túi da màu đen có dây đeo; Một ví da màu cam (Ví da ghi chữ Kha Văn D – Lên Thị P); Một túi nylon màu trắng; Một quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; Hai ống kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 01 một vỏ bao thuốc lá hiệu Sea Bird.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam có mệnh giá 10.000 đồng (mười ngàn đồng).

Tại phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại nhà trọ Công ty nhà Hưng Thịnh tại ấp Kiến An, xã An Lập, Hện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương bị cáo D cất giấu trong túi da màu đen bên trong có chứa 9,4842 gam ma túy loại Heroine và 0,1886 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích là để sử dụng D. Công an huyện Dầu Tiếng phối hợp với Công an xã An Lập kiểm tra nhà trọ, phát hiện và bắt giữ bị cáo D.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo biết việc cất dấu ma túy trong người nhằm mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Theo kết luận giám định số 547/MT-PC09 ngày 04/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng/trọng lượng: 9,2830 gam (M1); 0,2012 gam (M3); loại Heroine. Mẫu viên nén gửi giám định là ma túy có khối lượng/trọng lượng: 0,1886 gam (M2); loại Methamphetamine.

Bị cáo D đã có 01 tiền án: Ngày 27/06/2012, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 44/2012/HSST. Bị cáo chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo Điều 53 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n, o khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, có đủ căn cứ kết luận bản cáo trạng số 14/CT-VKSDT ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng truy tố bị cáo Kha Văn D về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n, o khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm mà Nhà nước ta đang tiến hành. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải được xử lý nghiêm để tạo tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, bị cáo còn có tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo có trình độ học vấn thấp, bị cáo có cha là

người có công với cách mạng. Qua đó, để cho bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với một bì thư được niêm phong ghi số 547/PC09, có chữ ký của người chứng kiến Kha Văn D, cán bộ niêm phong Nguyễn Nhứt A1, Trần Chí D1, ông Nguyễn Thành L (Phó Trưởng Công an xã An Lập), hình dấu đỏ của Công an xã An Lập, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, giấy niêm phong có chữ ký của Kha Văn D (người chứng kiến), chữ ký của Đặng Hải S (cán bộ giao mẫu), chữ ký của Trần Hoàng H (trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau khi giám định: 9,3933 gam (khối lượng niêm phong: M1=9,2191 gam, M3=0,1742 gam, mẫu M2 phục vụ hết công tác giám định). Xét thấy, đây là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một túi da màu đen có dây đeo; Một ví da màu cam (Ví da ghi chữ Kha Văn D – Lên Thị P); Một túi nylon màu trắng; Một quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; Hai ống kim tiêm chưa qua sử dụng. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện phạm tội của Kha Văn D. Vì vậy, Hội đồn xét xử đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một vỏ bao thuốc lá hiệu Sea Bird. Xét đây là vật không có giá trị sử dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền Việt Nam có mệnh giá 10.000 đồng. Xét thấy, đây là công cụ phương tiện của Kha Văn D nên Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Đối với hành vi của đối tượng người dân tộc Mông bán trái phép chất ma túy cho D. Quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lương Văn T và Lương Văn Ô. Ngày 10/12/2020, Công an huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 210; 211/QĐ-XPHC đối với Lương Văn T và Lương Văn Ô về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

[11] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản truy tố và mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Kha Văn D phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Kha Văn D 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong ghi số 547/PC09, có chữ ký của người chứng kiến Kha Văn D, cán bộ niêm phong Nguyễn Nhứt A1, Trần Chí D1, ông Nguyễn Thành L (Phó Trưởng Công an xã An Lập), hình dấu đỏ của Công an xã An Lập, Huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, giấy niêm phong có chữ ký của Kha Văn D (người chứng kiến), chữ ký của Đặng Hải S (cán bộ giao mẫu), chữ ký của Trần Hoàng H (trợ lý giám định) và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa mẫu vật sau khi giám định: 9,3933 gam (khối lượng niêm phong: M1=9,2191 gam, M3=0,1742 gam, mẫu M2 phục vụ hết công tác giám định).

+ 01 túi da màu đen có dây đeo; Một ví da màu cam (Ví da ghi chữ Kha Văn D – Lên Thị P) Một túi nylon màu trắng; Một quẹt gas màu vàng đã qua sử dụng; Hai ống kim tiêm chưa qua sử dụng.

+ 01 một vỏ bao thuốc lá hiệu Sea Bird.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền Việt Nam có mệnh giá 10.000 đồng (mười ngàn đồng) của Kha Văn D.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/02/2021 và biên lai thu tiền số AA/2016/0001375 ngày 03/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện F, tỉnh Bình Dương*)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Kha Văn D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện F;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Tuấn